

Cuối cùng thì Thượng viện Mỹ cũng đã thông qua hiệp định thương mại Việt- Mỹ vào hôm 3.10 với số phiếu 88 thuận/ 12 chống việc thông qua nghị quyết lưỡng viện H.J. 51 về quan hệ thương mại với Việt Nam. Nếu so với tỷ lệ nhất trí tuyệt đối trong cuộc bỏ phiếu bằng miệng của Hạ viện Mỹ hôm 6.9, thì có thể thấy kết quả cuộc bỏ phiếu tại Thượng viện có phần nào gặp phải những ý kiến bất đồng. Điều này phản ánh tình hình bị vấp vấp bởi một số toán tính chính trị tại Mỹ muốn gắn liền việc giao thương với những áp lực chính trị.

Dấu sao thì nghị quyết lưỡng viện 51 này cũng đã mở đầu cho một quan hệ thương mại mà, trên lý thuyết, phải là bình thường. Cần nhắc lại là nghị quyết này đã được Hạ viện Mỹ thông qua hôm 3.9 và chuyển qua Thượng viện Mỹ hôm 2.10 để rồi được thông qua hôm 3.10 cùng "một gói" với một hiệp định thương mại khác giữa Mỹ với Jordan. Chi tiết này cho thấy thật ra hiệp định thương mại Việt- Mỹ đã chỉ được thông qua theo thủ tục bình thường, mà Đại diện Thương mại Mỹ gọi là "trơn gói" - tức cùng lúc với một số hiệp định khác-, chứ không theo thủ tục đặc biệt khẩn. Cũng cần nêu việc TT Mỹ Bush, trước đó vào hôm 3.10, đã gửi đến Thượng viện Mỹ một văn thư nội dung như sau:

Tuyên bố của Tổng thống

"... Hành động trong ngày hôm nay của Thượng viện nhằm thiết lập hiệp định thương mại song phương với Việt Nam là một bước đáng kể tiến đến việc tăng cường quan hệ giữa hai nước và thúc đẩy sự hùng cường và ổn định tại khu vực quan trọng này. Hiệp định sẽ tạo cho các công ty Mỹ tiếp cận vào một thị trường rộng lớn và đang tăng trưởng, và qua các cải cách mà hiệp định này thúc đẩy, sẽ giúp Việt Nam thịnh vượng hơn và dân thân hơn. Hiệp định này cũng đem đến những hy vọng cải thiện nhân quyền. Tôi mong đợi ký đạo luật này."

Có thể thấy qua văn thư trên, phía Mỹ vẫn luôn xem kinh tế như là một công cụ chính trị. Điều này đã từng chứng kiến qua diễn biến quan hệ kinh tế với Trung Quốc từ khi mới bắt đầu quan hệ kinh tế theo qui chế "tối huệ quốc" (nay đổi tên là "quan hệ kinh tế bình thường") với Mỹ cho đến giờ đây mới được mở cửa vào WTO. Trong chừng đó năm tháng, mỗi năm Mỹ lại nêu vấn đề nhân quyền với Trung Quốc, Trung Quốc chống trả và Mỹ lại thông qua, cho đến giữa thập niên 90 mới thôi không giữ "ngón" yêu sách "nhân quyền" nữa. Có thể thấy vũ khí mà Trung Quốc sử dụng

để chống lại áp lực chính trị của Mỹ chính là gia tăng sản xuất với chất lượng ngày càng cao, với giá thành ngày càng thấp, với mẫu mã và chủng loại hàng hoá ngày càng đa dạng. Gia tăng tiếp thị không những chỉ dễ xâm nhập vào thị trường Mỹ mà còn dễ chiếm lĩnh hoàn toàn thị trường hàng tiêu dùng "thông dụng" của Mỹ, từ đó tiến đến xuất siêu sang Mỹ, khiến người tiêu dùng Mỹ "lệ thuộc" vào hàng hoá Trung Quốc để có thể duy trì sức mua cao nhất so với đồng lương của mình. Chính vì lý do "hàng Trung Quốc gắn chặt với chất lượng đời sống dân chúng Mỹ" mà Mỹ thôi không giữ vũ khí "nhân quyền" ra nữa với Trung Quốc. Có thể thấy, không một vũ khí nào sắc bén bằng chính vũ khí sản xuất, tiếp thị, buôn bán trong cuộc đấu tranh kinh tế - chính trị với Mỹ. Nếu chỉ đấu tranh với Mỹ bằng những tuyên cáo phản đối sự can thiệp o ép của Mỹ, e rằng chưa đủ, mà phải đấu tranh bằng tất cả sức mạnh kinh tế của mình. Đó chính là thách thức đặt ra cho giới sản xuất, kinh doanh Việt Nam.

thịnh vượng và cởi mở. Chúng ta hy vọng được thấy một nước Việt Nam hội nhập với các thể chế khu vực và toàn cầu, hợp tác và cạnh tranh trong khuôn khổ những quy định của các thể chế đó. Nước Việt Nam như vậy sẽ có một nền kinh tế năng động và cởi mở, cải thiện mức sống cho công dân của mình, mở cửa thị trường nhập khẩu và thu hút đầu tư. Việt Nam có tiềm năng đóng góp vào nền an ninh và ổn định khu vực, và là một đầu tàu trong sự tăng trưởng kinh tế của khu vực.

Là những thành viên của Phòng thương mại Hoa Kỳ, các bạn đang giữ một vai trò quan trọng trong giai đoạn lịch sử đầy hứng thú này. Việt Nam và Hoa Kỳ đang hợp tác trên nhiều lĩnh vực nhằm xây dựng một mối quan hệ lành mạnh và hai bên cùng có lợi: một mối quan hệ dựa trên sự hợp tác trong các lĩnh vực cùng quan tâm và được thiết kế nhằm củng cố mối quan hệ đối tác đã được khởi đầu gần đây, sau nhiều năm nghi kỵ và đối lập.

Mối quan hệ về kinh tế giữa Hoa

THƯƠNG VIỆN MỸ THÔNG QUA HIỆP ĐỊNH THƯƠNG MẠI VIỆT- MỸ

DANH ĐỨC

Có thể thấy rõ phần nào những mục tiêu của Mỹ qua quan hệ kinh tế với Việt Nam qua bài nói chuyện sau của trợ lý Bộ trưởng ngoại giao Mỹ phụ trách các vấn đề kinh tế và kinh doanh Anthony Wayne tại Phòng thương mại Hoa Kỳ tại Việt Nam hôm 30.7:

Mục đích của nước Mỹ: một nước Việt Nam cởi mở, ổn định và thịnh vượng

"... Trước hết, tôi xin trình bày về toàn cảnh mối quan hệ Mỹ -Việt, đặc biệt về phương diện kinh tế, và trao đổi về sự phù hợp của mối quan hệ này trong khuôn khổ các mối quan hệ kinh tế và thương mại quốc tế. Sau đó tôi sẽ nói ngắn gọn về việc Bộ ngoại giao và Đại sứ quán Hoa Kỳ tại Hà Nội đã đại diện cho các công ty đang hoạt động ở Việt Nam như thế nào."

Mục đích dài hạn trong chính sách về Việt Nam của chúng ta là một nước Việt Nam an toàn, ổn định,

Kỳ và Việt Nam là một thành phần thiết yếu trong quan hệ đối tác đó. Hoa Kỳ coi Việt Nam là một đối tác thương mại quan trọng. Với khoản cam kết (đầu tư) từ khu vực tư nhân là 120 triệu đô-la (năm 1999), Hoa Kỳ hiện là quốc gia đầu tư lớn thứ bảy tại Việt Nam. Đây là một điều quan trọng. Như Bộ trưởng Powell thường nói, đồng tiền là một người nhút nhát: Nó sẽ không đến đâu có nguy hiểm và không ổn định. Trong cuộc cạnh tranh quốc tế để có được nguồn vốn và công nghệ khan hiếm, những nước mà tập trung cải thiện môi trường đầu tư, đấu tranh chống tiêu cực, và nâng cao năng suất bằng việc cải thiện nền giáo dục và y tế cho công dân của họ thì sẽ thu hút được nguồn vốn tư nhân và sẽ thịnh vượng.

Như các bạn đã biết, Tổng thống Bush đã tuyên bố rằng, việc thực thi bản hiệp định thương mại song phương vừa được chúng ta ký cách

lây một năm là một trong những ưu tiên hàng đầu trong chương trình nghị sự lập pháp về thương mại quốc tế của ông. Một khi bản hiệp định này được Quốc hội Mỹ thông qua, Việt Nam sẽ có đủ tiêu chuẩn được hưởng quy chế quan hệ thương mại bình thường được xét cấp lại hàng năm. Việc này sẽ mở đường cho sự gia tăng đáng kể trong dòng lưu thông thương mại hai chiều giữa hai nước, mà theo con số mới nhất tôi được biết, hiện đứng ở mức trên, dưới 1,2 tỉ đô-la một năm...

... Sau khi gặp phải một vài thiếu sót trong thập kỷ 90, nền kinh tế Việt Nam lại một lần nữa cho thấy những dấu hiệu đáng khích lệ. Thương mại giữa Hoa Kỳ và Việt Nam đã gia tăng một cách vững vàng từ năm 1997, và theo thống kê thương mại năm 2000, Việt Nam đã xuất khẩu sang Hoa Kỳ trị giá 827 triệu đô-la hàng hóa, và nhập khẩu trị giá 368 triệu đô-la. Thương mại hai chiều năm nay đã tăng 11% cho đến thời điểm hiện tại.

Hiển nhiên, chúng ta muốn thấy xuất khẩu của Hoa Kỳ sang Việt Nam sẽ gia tăng. Nhưng tầm quan trọng của thương mại vượt xa hơn nhiều so với các con số được ghi ở một bên của tài khoản. Như Tổng thống Bush đã nói: "Thương mại rộng mở tiếp sức cho tăng trưởng kinh tế, tạo việc làm và tăng thu nhập. Nó áp dụng sức mạnh của thị trường để đáp ứng nhu cầu của người nghèo. Nó thúc đẩy quá trình cải cách kinh tế và luật pháp. Nó góp phần xóa bỏ các nền quan liêu bảo hộ làm cản trở sáng kiến và mở đường cho tham nhũng. Và thương mại mở rộng sẽ củng cố các thói quen tự do, duy trì nền dân chủ trong dài hạn."

Chỉ cần ngắn gọn như vậy. Vâng, thương mại phát triển đồng nghĩa với việc gia tăng và cải thiện việc làm, tăng cường thịnh vượng, nâng cao mức sống... cho cả nước Mỹ lẫn các đối tác thương mại của chúng ta.

Nhưng việc tăng cường thương mại và củng cố các thể chế dân chủ sẽ được thực hiện song song; thị trường mở và một chính quyền tốt là các yếu tố có liên hệ chặt chẽ. Sự thịnh vượng và hòa nhập kinh tế do thương mại mở rộng đem lại sẽ trao cho công dân một tiếng nói lớn hơn đối với vận mệnh của họ.

... Một bộ phận quan trọng trong chương trình nghị sự quốc tế đó là việc đưa ra một vòng đàm phán mới về thương mại toàn cầu mà chúng tôi hy vọng sẽ tiến hành tháng 11 này tại cuộc họp các bộ trưởng của WTO tại Doha.

Trong khi bản hiệp định thương mại song phương Mỹ-Việt được coi là một văn bản được "ưu tiên", không

cần áp dụng Quyển thúc đẩy thương mại - TPA - để được Quốc hội xem xét, việc xúc tiến một vòng WTO mới là trọng yếu đối với các nền kinh tế đang phát triển tại châu Á, và điều đó xảy ra sẽ có lợi trực tiếp cho Việt Nam. Bởi vì, một khi trở thành thành viên của WTO, Việt Nam cũng giống như các nước phát triển và đang phát triển khác, sẽ được lợi từ việc hạ thấp các hàng rào thuế quan trên toàn thế giới mà vòng WTO mới này sẽ mang lại. Vì vậy, tất cả chúng ta đều được khích lệ bởi sự ủng hộ mạnh mẽ cho một vòng WTO mới được khởi xướng bởi lãnh đạo của các nước G-8 tại cuộc họp thượng đỉnh ở Genoa, Italia cuối tuần vừa rồi.

Bây giờ tôi xin được chuyển sang một yếu tố quan trọng trong công việc của Bộ ngoại giao ở nước ngoài: ủng hộ các công ty Mỹ đang kinh doanh bên ngoài lãnh thổ Hoa Kỳ.

Chúng tôi khuyến khích các chính phủ tiến hành củng cố nền pháp quyền và tăng cường tính minh bạch. Các đại sứ quán của chúng ta nỗ lực để đảm bảo các công ty Mỹ tại nước ngoài được hưởng những sân chơi bình đẳng và không phải gánh chịu những quy định và thông lệ được thiết kế để loại họ khỏi thị trường. Chúng tôi không tìm kiếm một sự dè dặt đặc biệt cho các công ty Mỹ - mỗi quan tâm đơn thuần của chúng tôi là đảm bảo cho các doanh nghiệp Mỹ được cạnh tranh dưới các quy định và thông lệ giống như công ty của các nước khác. Chúng tôi biết đã có một số sáng kiến lớn đang được đưa ra như các cuộc thương thuyết của hãng Boeing để bán máy bay cho Vietnam Airlines và các nỗ lực riêng của hãng động cơ máy bay General Electrics và hãng Pratt & Whitney nhằm cung cấp động cơ cho những máy bay trên. Tất nhiên, chúng tôi hy vọng chính phủ Việt Nam sẽ xem xét việc quyết định chấp nhận "các yêu cầu của Mỹ" (American package), nhưng điều đáng quan tâm là, quyết định đó phải được đưa ra trên cơ sở công tâm, trong đó tất cả các công ty tham gia cạnh tranh sẽ có cơ hội ngang bằng để khẳng định mình.

Tất nhiên, cùng với việc biện hộ cho thương mại, chúng tôi tin tưởng rằng những công ty Mỹ ở nước ngoài có những chuẩn mực cao về hoạt động doanh nghiệp. Hàng năm, Bộ ngoại giao công khai ghi nhận thành tích đặc biệt thông qua Giải thưởng công ty xuất sắc (Awards for Corporate Excellence), phát hiện những công ty có đóng góp và sáng kiến lớn và hoạt động kinh doanh mẫu mực ở nước ngoài. Các tiêu chí đề cử cho giải thưởng bao gồm việc thực hiện đạo đức kinh doanh, sự mẫu mực về tuyển dụng lao động, khung cảnh làm việc

lành mạnh, quan tâm đến bảo vệ môi trường, đóng góp cho xã hội sở tại, và tất nhiên là phản đối tệ hối lộ và tham nhũng.

Trong vài năm qua, Đại sứ quán của chúng ta tại Hà Nội đã hãnh diện đề cử cho giải thưởng này những công ty Mỹ đã thực hiện bốn phần công dân một cách ưu tú, đã có những sáng kiến và thông lệ kinh doanh mẫu mực. Cargill Vietnam đã được đề cử cho giải thưởng này, nổi bật với chương trình từ thiện "Cargill chăm sóc", những thực hành về an toàn, và những tiêu chuẩn kiểm soát chất lượng của họ. Gần đây, Ford Vietnam đã được đề cử vì đã xây dựng những tiêu chuẩn về an toàn và môi trường, thúc đẩy giáo dục và đào tạo về thương mại điện tử cho nhân viên, xây dựng một "làng an toàn" ở Hà Nội nhằm giảng dạy về an toàn cho trẻ em, và đã hỗ trợ Tổ chức đối tác Mỹ-Á về môi trường. Tổng lãnh sự quán của chúng ta tại TP.HCM đã đề cử công ty sản xuất đèn chạy điện mặt trời Selco-Vietnam vì đã thực hiện trách nhiệm đối với môi trường và sứ mệnh cải thiện cuộc sống tại các cộng đồng nông thôn ở Việt Nam.

Chỉ có ba điển hình về việc tốt của các công ty Mỹ ở đây. Chúng tôi biết, có những điển hình khác cũng đáng được ghi nhận. Nhưng ý nghĩa đằng sau tất cả những việc này là, việc thực hiện tốt bốn phần công dân của các công ty không phải là một ý tưởng mới - những công ty sáng suốt đã từ lâu cố gắng duy trì danh tiếng tốt của họ đối với khách hàng, các nhà đầu tư và với công nhân của họ. Đó là kinh doanh thành công.

Trong bài phát biểu ngắn gọn này, tôi đã cố gắng trình bày với các bạn một số ý nghĩa của tầm quan trọng mà chúng tôi tại Washington nhìn nhận được trong mối quan hệ với Việt Nam, trong đó quan hệ kinh tế là một bộ phận cấu thành. Tôi cũng đã cố gắng phác thảo cho các bạn tầm quan trọng của Việt Nam đối với cả những nước Đông Nam Á láng giềng và trong bức tranh toàn cầu. Và tôi xin được ghi nhận những việc làm tốt đẹp mà Đại sứ quán tại Hà Nội đang thực hiện nhằm đại diện cho các lợi ích của nước Mỹ tại Việt Nam...

Sẽ không thừa khi nói rằng quan hệ kinh tế với Mỹ thật không đơn giản, cả trong khía cạnh kinh tế thuần túy lẫn trong khía cạnh chính trị. Vấn đề là hãy tự tin để tự rèn cho mình những sức mạnh cần thiết, mà cơ bản chính là sức thuyết phục của hàng hoá, sản phẩm, dịch vụ của ta xuất sang Mỹ. Không thể cứ dựa vào tư duy cũ để quan hệ kinh tế với một đối tác "muôn mặt" như Mỹ ■